

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
Số: 4209/SGDĐT-KHTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2022

Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm  
học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và  
đào tạo trên địa bàn thành phố  
Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân TP Thủ Đức và các quận - huyện;
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông công lập;
- Hiệu trưởng các Trường ngoài công lập;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3979/UBND-VX ngày 27 tháng 10 năm 2022 về triển khai Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Công văn số 3978/UBND-VX ngày 27 tháng 10 năm 2022 về triển khai Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí năm học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

### **I. Về thu học phí và thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí**

Năm học 2022 – 2023 là năm học đầu tiên **áp dụng mức thu học phí mới theo quy định Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022** của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ **và đồng thời áp dụng chính sách đặc thù hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố** về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022 – 2023. Đề nghị các đơn vị cần lưu ý các nội dung quan trọng cụ thể như sau:

**1. Thực hiện quy định mức thu học phí theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

Thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố, mức học phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được chia thành 2 nhóm đối tượng như sau:

Nhóm 1: Học sinh học tại các trường ở thành phố Thủ Đức và các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân.

Nhóm 2: Học sinh học tại các trường ở các huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè và Cần Giờ.

**a) Mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập:**

- Mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở đào tạo khác áp dụng chương trình giáo dục phổ thông chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: thực hiện theo mức thu học phí được quy định tại Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

| Cấp học                                   | Mức thu học phí (đồng/học sinh/tháng) |         |
|-------------------------------------------|---------------------------------------|---------|
|                                           | Nhóm 1                                | Nhóm 2  |
| Nhà trẻ                                   | 200.000                               | 120.000 |
| Mẫu giáo                                  | 160.000                               | 100.000 |
| Tiểu học                                  | Không thu                             |         |
| Trung học cơ sở                           | 60.000                                | 30.000  |
| Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở     | 60.000                                | 30.000  |
| Trung học phổ thông                       | 120.000                               | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông | 120.000                               | 100.000 |

- Mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có hướng dẫn riêng về nội dung thu học phí cho các đơn vị tổ chức thực hiện thu học phí trong năm học 2022 – 2023.

- Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (học online) bằng 50% mức thu học phí đã được ban hành quy định tại mục 1.a của công văn này. Mức thu học phí được làm tròn đến đơn vị nghìn đồng.

- Thời gian thực hiện trong năm học 2022 - 2023: Các cơ sở giáo dục công lập được triển khai thu học phí 9 tháng năm học (*bao gồm học phí phát sinh trong tháng 9, tháng 10 năm 2022*).

**b) Mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập (*không bao gồm các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài*):**

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, các cơ sở giáo dục ngoài công lập được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí và giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (trừ dịch vụ do Nhà nước định giá) đảm bảo bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý, có trách nhiệm công khai, giải trình với người học và xã hội về mức thu học phí, giá các dịch vụ do mình quyết định; Có trách nhiệm thuyết minh chi phí giáo dục, đào tạo bình quân một học sinh, mức thu học phí hàng năm, mức thu học phí toàn cấp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; thuyết minh lộ trình và tỷ lệ tăng học phí các năm tiếp theo và thực hiện công khai theo quy định của pháp luật và giải trình với người học, xã hội.

Riêng năm học 2022 – 2023, thực hiện theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022 – 2023, trong đó đối tượng được hỗ trợ là: “*Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông **ngoài công lập** không bao gồm các học sinh đang học tại các cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài*”. Đề nghị các cơ sở giáo dục ngoài công lập lưu ý triển khai, tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại mục 2 của công văn này.

## **2. Thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

Để triển khai chính sách đặc thù hỗ trợ học phí, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên toàn bộ địa bàn Thành phố lưu ý về tổ chức thực hiện các nội dung quan trọng như sau:

- Đối tượng áp dụng:

+ Trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập (trừ học sinh tiểu học), học viên giáo dục thường xuyên đang học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trẻ mầm non, học sinh phổ thông ngoài công lập (trừ học sinh tiểu học) đang học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không bao gồm các học sinh đang học tại cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

- Thời gian có hiệu lực của Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND từ 21 tháng 10 năm 2022 nên yêu cầu các cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên toàn bộ địa bàn Thành phố có học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách có trách nhiệm phải hoàn trả (nếu đã tổ chức thu) và khấu trừ phần hỗ trợ học phí tương ứng với mức hỗ trợ quy định theo từng cấp học tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 cho các tháng thực học tiếp theo cụ thể như sau:

| Cấp học                                   | Mức thu hỗ trợ học phí (đồng/học sinh/tháng) |         |
|-------------------------------------------|----------------------------------------------|---------|
|                                           | Nhóm 1                                       | Nhóm 2  |
| Nhà trẻ                                   | 100.000                                      |         |
| Mẫu giáo                                  | 140.000                                      |         |
| Trung học cơ sở                           | 240.000                                      | 70.000  |
| Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở     | 240.000                                      | 70.000  |
| Trung học phổ thông                       | 180.000                                      | 100.000 |
| Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông | 180.000                                      | 100.000 |

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến từng phụ huynh học sinh về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí của Thành phố trong năm học 2022-2023. Đây là chính sách an sinh xã hội đặc thù của Thành phố nhằm giảm tác động đến xã hội và người học do tăng học phí trong bối cảnh nền kinh tế đang dần phục hồi sau đại dịch vừa qua, và đảm bảo các chính sách miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí theo đúng quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

### **III. Về chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022 đã ban hành cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

- Về hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mồ côi theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: thực hiện theo Hướng dẫn số 25942/HD-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố.

#### **IV. Về trích tạo nguồn cải cách tiền lương**

Năm 2022, các đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, cụ thể như sau:

- Đối với các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: tối thiểu 40% số **chênh lệch thu lớn hơn chi** số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác (sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định).

Lưu ý: Trường hợp trong năm 2021, đơn vị chưa trích đủ tỷ lệ nguồn thu (40% đối với thu học phí và 40% chênh lệch thu lớn hơn chi đối với thu khác) thì chủ động rà soát, sau khi trích bổ sung đầy đủ mới thực hiện theo Thông tư số 122/2021/TT-BTC nêu trên.

- Đối với các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên: Đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Thực hiện quán triệt và chỉ đạo các đơn vị trường học trên toàn Thành phố thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố về học phí và các văn bản về thu chi đầu năm học.

- Thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục thuộc Thành phố Thủ Đức, các quận - huyện và các đơn vị trực thuộc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu học phí không đúng quy định.

##### **2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai mức thu học phí theo Nghị quyết số

16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố và tuyên truyền, phổ biến về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022 – 2023 theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu học phí không đúng quy định (nếu có). Và có trách nhiệm giải trình với xã hội về hoạt động của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý, trong đó có nội dung quản lý các khoản thu trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.

### **3. Đối với các cơ sở giáo dục công lập**

- Thực hiện quản lý thu, chi học phí theo quy định tại Chương III Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (Điều 12 và Điều 13).

- Thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo mục 4 Công văn số 2987/SGDĐT-KHTC ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác.

- Bộ phận tài vụ của nhà trường thực hiện thu tiền, phát hành biên lai, hóa đơn thu tiền cho từng học sinh theo đúng quy định, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền.

- Thực hiện theo dõi, ghi sổ kế toán đầy đủ kịp thời các khoản thu phát sinh tại đơn vị đảm bảo đúng chế độ tài chính, kế toán hiện hành.

### **4. Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập**

- Đề nghị các cơ sở giáo dục và đào tạo xác định mức thu học phí căn cứ vào tình hình thực tế triển khai, các khoản chi phí phát sinh cần thiết để thực hiện các hoạt động tổ chức dạy, học để tính toán mức thu hợp lý và nghiêm túc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND đã nêu tại mục 2 Công văn này.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về chế độ kế toán, kiểm toán, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và những quy định hiện hành khác liên quan.

## **VI. Về công khai khoản thu**

### **1. Đối với các cơ sở giáo dục công lập:**

- Thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản mức thu học phí đến phụ huynh học sinh.

- Thực hiện công khai mức thu học phí, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách

nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản liên quan khác.

## **2. Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập:**

- Thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản và giải trình với phụ huynh, người học về mức thu học phí do mình quyết định.

- Hàng năm, thực hiện chế độ công khai tài chính và lập báo cáo tài chính gửi cơ quan quản lý ngành, cơ quan tài chính và cơ quan thuế cùng cấp theo chế độ kế toán hiện hành. Tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê; thực hiện kiểm toán hàng năm và công khai kết quả kiểm toán theo quy định của pháp luật.

## **VII. Báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

### **1. Đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ:**

- Đối tượng hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND

- Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND.

### **2. Đối với quận - huyện:**

- Biểu mẫu báo cáo nhu cầu kinh phí: Thực hiện theo Mẫu báo cáo số 1.

- Thời gian nộp báo cáo: Nộp 01 bản giấy có ký tên đóng dấu gửi về Sở Tài chính; đồng thời nộp 01 bản giấy có ký tên đóng dấu và file mềm (nội dung tiêu đề email: "TÊNQUẬNHUYỆN\_KP\_NQ17\_2022") gửi về Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo (Cô Thanh Nhân - ĐT: 0908.323.577 – Email: kehoachtaichinh@hcm.edu.vn) **trước ngày 30/11/2022.**

- Hồ sơ quyết toán: Danh sách chi tiền (đính kèm Mẫu số 01 có ký nhận hoặc Mẫu số 02 kèm chứng từ Ủy nhiệm chi) và theo yêu cầu của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận-huyện.

### **3. Đối với các đơn vị thuộc Sở:**

- Biểu mẫu báo cáo nhu cầu kinh phí:

- + Các cơ sở giáo dục công lập: Thực hiện theo Mẫu báo cáo số 2

- + Các cơ sở giáo dục ngoài công lập do Sở quản lý không bao gồm các trường có vốn đầu tư nước ngoài (bao gồm các trường trung học phổ thông và các trường có nhiều cấp học): Thực hiện theo Mẫu báo cáo số 3.

- Thời gian nộp báo cáo: Nộp 01 bản giấy có ký tên đóng dấu và file mềm (nội dung tiêu đề email: "TÊNĐƠNVỊ\_KP\_NQ17\_2022") gửi về Phòng

Kế hoạch – Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo (Cô Thanh Nhân -  
ĐT: 0908.323.577 – Email: kehoachtaichinh@hcm.edu.vn) **trước ngày**  
**30/11/2022.**

- Hồ sơ quyết toán: Danh sách chi tiền (đính kèm Mẫu số 01 có ký nhận hoặc Mẫu số 02 kèm chứng từ Ủy nhiệm chi).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - UBND TP (để báo cáo);
  - Giám đốc (để báo cáo);
  - Sở Tài Chính, Sở LĐTBXH (để phối hợp);
  - Phòng GDĐT TP Thủ Đức và các quận-huyện (để thực hiện);
  - Các phòng ban thuộc Sở (để biết);
  - Lưu: VT, KHTC (Hòa). 
- (Đính kèm Công văn số 3979/UBND-VX và Công văn số 3978/UBND-VX ngày 27/10/2022 của UBND TP)

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Hoài Nam**